

Số: 104/KH-UBND

Khôi Kỳ, ngày 07 tháng 2 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của xã Khôi Kỳ

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022;

Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/01/2022 của UBND huyện Đại Từ về việc Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022;

Ủy ban nhân dân xã Khôi Kỳ ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, trọng tâm là Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng; triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022 của UBND xã là căn cứ để các đơn vị, các ban, ngành đoàn thể, cán bộ, công chức trong cơ quan tổ chức triển khai thực hiện.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng phù hợp với điều kiện thực tế của xã; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quy định về phòng, chống tham nhũng; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác phòng, chống tham nhũng phải được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, phù hợp với điều kiện cụ thể, tránh hình thức, chiếu lệ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Tiếp tục quán triệt có hiệu quả các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng như: Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/06/2012, Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu

gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện và xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ tư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về: Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến, “tự chuyên hoá”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khoá XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Đại Từ về việc triển khai thực hiện Đề án 01-ĐA/TU ngày 23/3/2021 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 09/11/2021 của UBND huyện Đại Từ về việc Quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

Người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng; thực hiện đồng bộ các quy định về phòng, ngừa tham nhũng; tăng cường công tác phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật trong đó nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng theo đúng quy định.

2. Công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng.

Tập trung công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng; các văn bản pháp luật mới thuộc phạm vi quản lý nhà nước. Trong đó, chú trọng tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ tư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII.

Đối tượng tuyên truyền: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn xã.

Phương thức tuyên truyền: Công chức Văn hóa - Xã hội phối hợp với các tổ chức xã hội, đoàn thể xã để thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, phù hợp với đối tượng tuyên truyền để đạt kết quả cao.

3. Thực hiện các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng.

3.1 Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thực hiện công khai, minh bạch theo đúng nguyên tắc, nội dung, hình thức, trách nhiệm vụ được giao chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Điều 9, 10 và Điều 11 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, đồng thời thực hiện công khai, minh bạch các nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn theo quy định của từng ngành trong đó tập trung công khai lĩnh vực hay phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Công tác cán bộ, quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, đầu tư và mua sắm tài sản công, đất đai, tài nguyên...

3.2. Kiểm soát xung đột lợi ích

Người đứng đầu cơ quan quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại các điều ở mục 3 Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Chỉ đạo thực hiện áp dụng các biện pháp nhằm kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định khi có căn cứ cho rằng cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ không đảm bảo tính khách quan, đúng đắn, trung thực như: giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác; đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích hoặc áp dụng pháp luật khác về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định; thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

3.3. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Công chức Kế toán - ngân sách xã tiếp tục tham mưu cho UBND xã ban hành các văn bản hướng dẫn về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công theo quy định hiện hành.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ, phục vụ có hiệu quả hoạt động của cơ quan. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, việc xây dựng phải thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ và đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

3.4. Việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan; Quyết định số 03/2007/QĐ-

BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và các quy định pháp luật có liên quan. Chủ động xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ theo tinh thần Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ. Tạo điều kiện để công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời xử lý những vi phạm về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và đạo đức công vụ.

3.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện việc rà soát cán bộ, công chức đủ điều kiện chuyển đổi vị trí công tác theo hướng dẫn của cấp trên phải đảm bảo khách quan, công tâm, và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ; không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan.

3.6. Việc nộp lại quà tặng và nhận quà.

Các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã chủ động thực hiện tốt quy chế về việc tặng quà, nhận quà, báo cáo nộp lại quà tặng, xử lý quà tặng và xử lý vi phạm về tặng quà, nhận quà tặng theo quy định tại các điều 24, 25, 26, 27 Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính Phủ hướng dẫn thi hành một số điều của luật phòng, chống tham nhũng.

3.7. Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Người đứng đầu cơ quan tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Nghiêm túc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

3.8. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng

Người đứng đầu cơ quan thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị; triển khai đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý những người có dấu hiệu và hành vi tham nhũng, tiêu cực; báo cáo kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn khi xảy ra vụ việc có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực về phòng Nội vụ và Thanh tra huyện; chuyên cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, thực hiện tốt việc khen thưởng và bảo vệ người người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

3.9. Công tác cải cách hành chính và ứng dụng khoa học, công nghệ

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 01-NĐ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện Quyết định số 4020/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025; Xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính của UBND xã bằng các hình thức phù hợp như: thông qua Trang Thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng; thực hiện công tác tuyên truyền về CCHC thông qua hệ thống loa truyền thanh từ xã đến các xóm.

Cải cách thể chế: Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nhất là chấp hành nghiêm quy trình xây dựng văn bản, nâng cao chất lượng soạn thảo, thẩm định văn bản.

Cải cách tổ chức, bộ máy: Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức: Tiếp tục triển khai thực hiện xác định vị trí làm việc và cơ cấu công chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Cải cách thủ tục hành chính: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo Quyết định 4078/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn thực hiện rà soát, thống kê, bổ sung kịp thời những thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định; công khai thủ tục hành chính theo quy định.

Hiện đại hóa hành chính: Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015 trong hoạt động của cơ quan hành chính.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

4.1. Công tác kiểm tra nội bộ

Thực hiện kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, cán bộ, công chức trong cơ quan nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, tiêu cực, người đứng đầu cơ quan phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

4.1. Công tác giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án

tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 11/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 14/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 11-CT/HU ngày 16/01/2019 của Ban thường vụ Huyện ủy về việc đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Đại Từ; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/01/2022 của UBND huyện Đại Từ về kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, khuyến khích phát hiện tham nhũng; kịp thời xử lý thông tin phản ánh, tố giác hành vi tham nhũng và chủ động phối hợp giải quyết kịp thời đơn tố cáo hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm việc lợi dụng tố cáo đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt gây hậu quả xấu; xây dựng kế hoạch thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện trách nhiệm giải trình

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình theo quy định tại Điều 15 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giải trình về quyết định, hành vi của mình trong thực hiện nhiệm vụ công vụ được giao khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị tác động trực tiếp bởi quyết định, hành vi đó, quy định cụ thể việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, phân công cụ thể người có trách nhiệm tiếp nhận yêu cầu giải trình. Người thực hiện trách nhiệm giải trình là người đứng đầu cơ quan, hoặc người được phân công, người được uỷ quyền hợp pháp để thực hiện trách nhiệm giải trình. Trường hợp báo chí đăng tải thông tin về vi phạm pháp luật và có yêu cầu trả lời các vấn đề liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền phải giải trình và công khai nội dung giải trình trên báo chí theo quy định của pháp luật. Việc giải trình khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền giám sát hoặc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền khác được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; phân công cá nhân hoặc bộ phận có trách nhiệm tiếp nhận yêu cầu giải trình; tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm giải trình và xử lý vi phạm theo đúng thẩm quyền.

6. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện Luật phòng chống tham nhũng.

Triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng. Chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin đầy đủ về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, kết

quả công tác phòng, chống tham nhũng nhất là những thông tin được dư luận đặc biệt quan tâm; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc tuyên truyền, vận động, động viên nhân dân và các thành viên tổ chức thành viên trong việc tuyên truyền, vận động, động viên nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về Phòng, chống tham nhũng; xem xét kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng; xem xét, giải quyết kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan Nhà nước và thực hiện hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về báo chí và quy định khác của pháp luật có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng: Hướng dẫn, triển khai kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai tại cơ quan; Phối hợp với công chức Tư pháp - Hộ tịch và các cán bộ công chức có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tiếp tục tham mưu giúp UBND xã trong cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính; Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức trong cơ quan trong việc chấp hành chỉ đạo của UBND xã về công tác cải cách hành chính.

Hướng dẫn đôn đốc việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

2. Công chức Tư pháp - Hộ tịch:

Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội (*phụ trách thông tin tuyên truyền*) Tham mưu xây dựng kế hoạch của UBND huyện thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng và chỉ đạo của huyện, của xã về phòng chống tham nhũng.

Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

3. Công chức Kế toán tài chính:

Tham mưu tổ chức thực hiện công khai, minh bạch trong việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; rà soát việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới cho phù hợp với các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; công khai quản lý sử dụng tài sản theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan.

Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức tiêu chuẩn về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công gắn với kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Công chức Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường

Thực hiện công khai, minh bạch trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, các dự án, công khai về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, môi trường trên địa bàn xã.

5. Công chức Văn hóa - Xã hội:

Chủ trì phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã làm tốt công tác thông tin, truyền thông, thể hiện rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong công tác phòng chống tham nhũng.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể xã tuyên truyền, phổ biến chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn; giám sát việc thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của UBND xã Khôi Kỳ. Đề nghị các đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể, các cán bộ, công chức xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy; HĐND;
- Cán bộ, công chức
- Các cơ quan, xóm trên địa bàn xã;
- Lưu: VP UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đoàn